

Ngày	27,500 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.7%	-8.3%	-8.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	21,362 - 33,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,064
Số lượng CPLH (CP)	75,049,936
KLGD BQ 20 phiên (CP)	475
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.18
EPS	1,464
P/E	18.8

DT thuần

Q1/24

163

tỷ VNĐ

QoQ: ▼4.00| -2.5%

YoY: ▼93.0| -36.4%

LN trước thuế

Q1/24

37.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 5.70| 18.1%

YoY: ▲ 22.4| 149%

LN sau thuế

Q1/24

30.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 4.80| 19.2%

YoY: ▲ 18.0| 150%

ROA

2023

8.6%

+/- YoY: ▼ 0.3%

DT thuần

2023

648

tỷ VNĐ

YoY: ▼36.0| -5.3%

LN trước thuế

2023

115

tỷ VNĐ

YoY: ▼4.00| -3.2%

LN sau thuế

2023

92.1

tỷ VNĐ

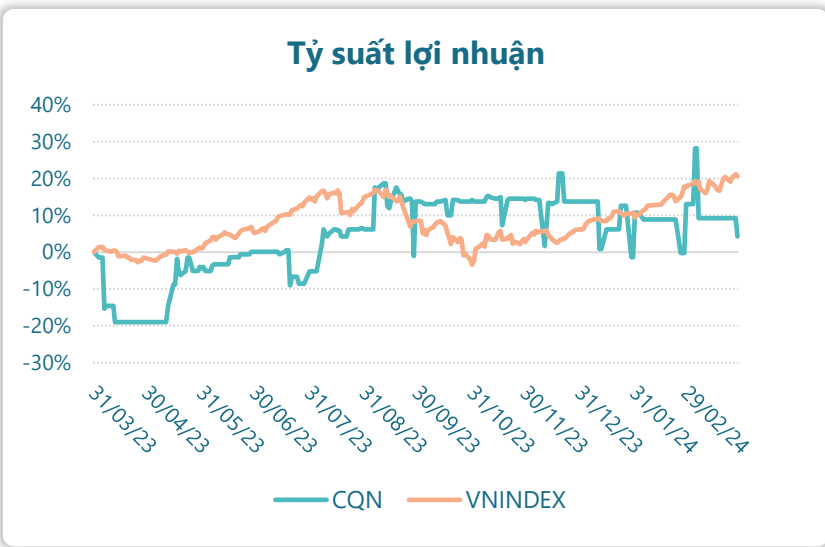
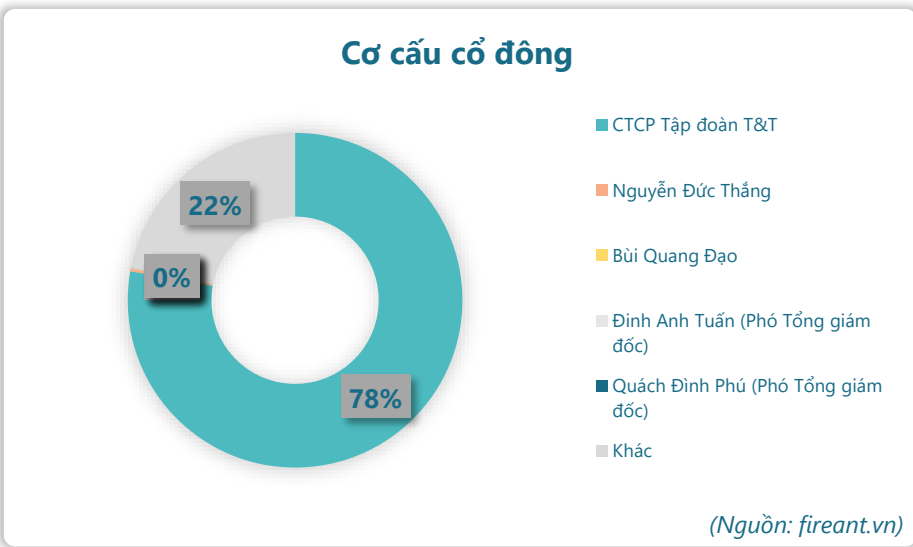
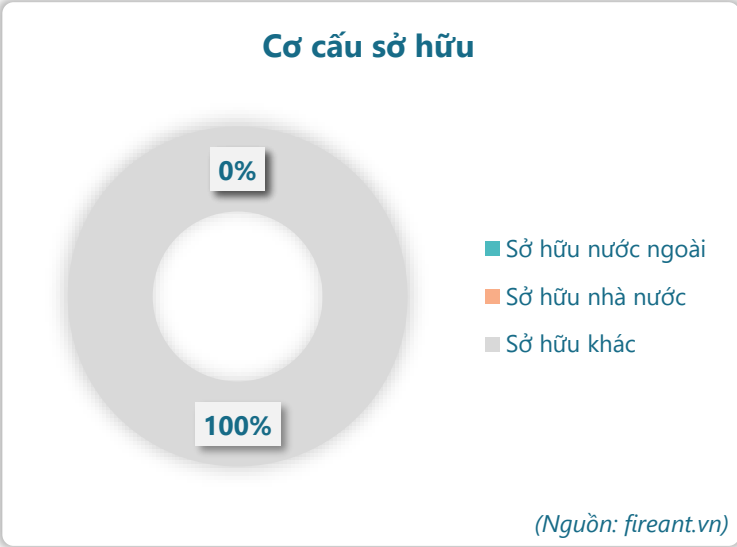
YoY: ▼3.00| -3.2%

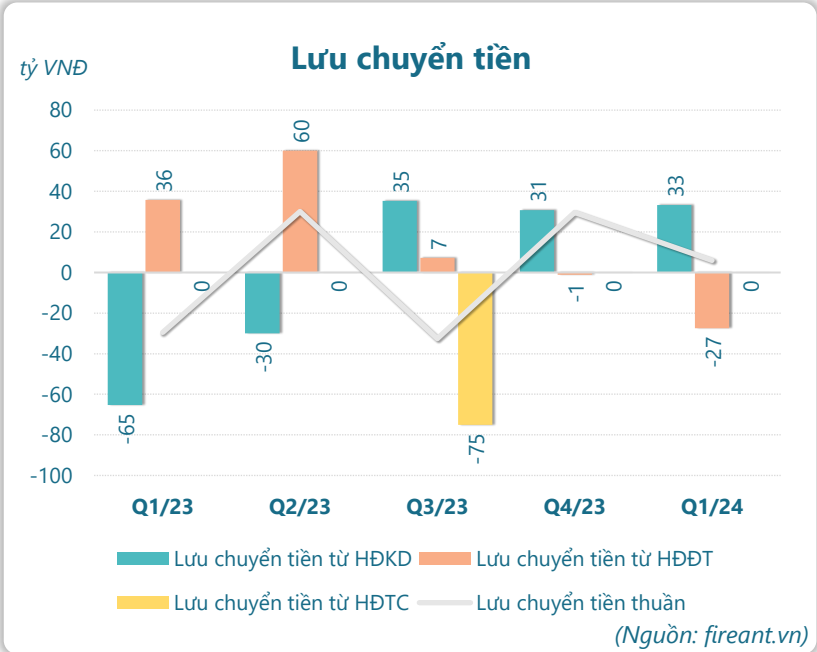
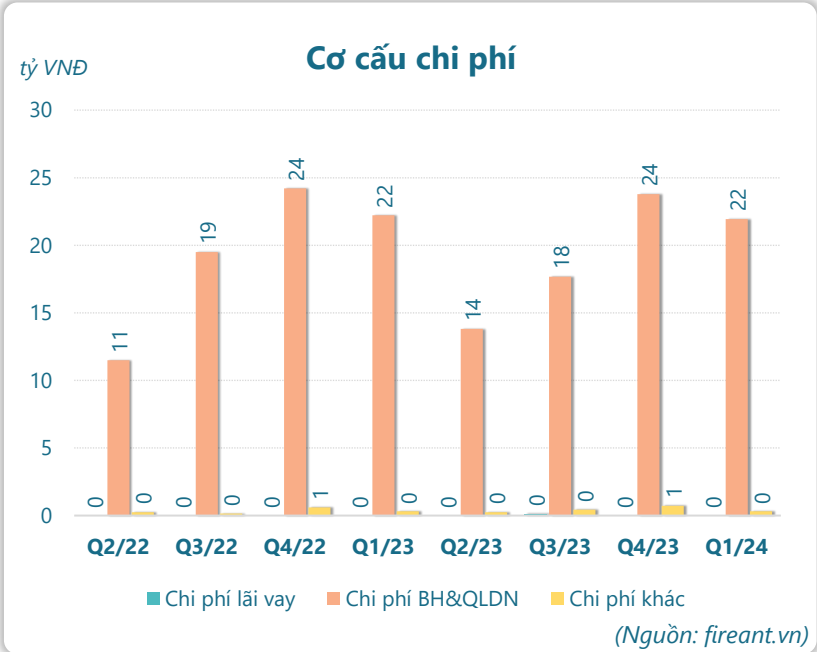
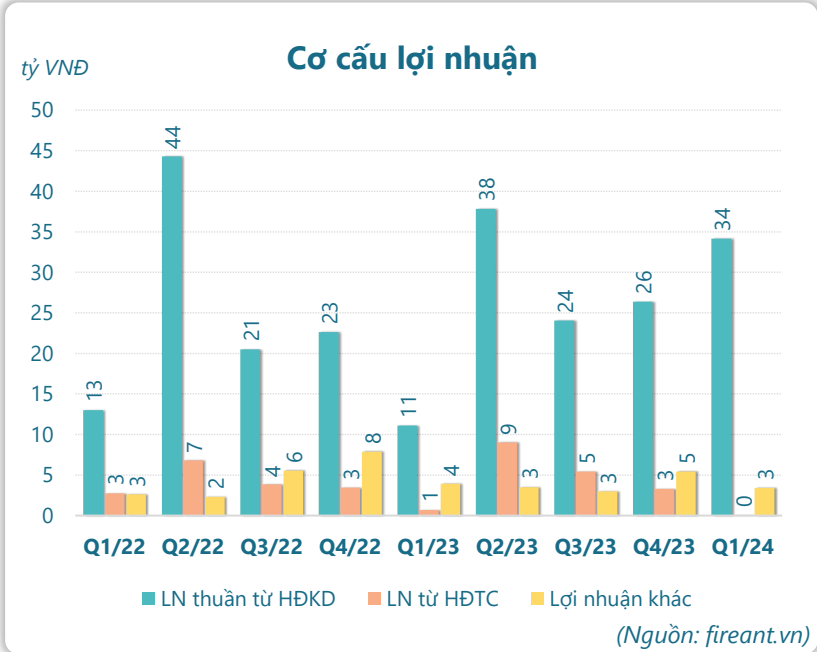
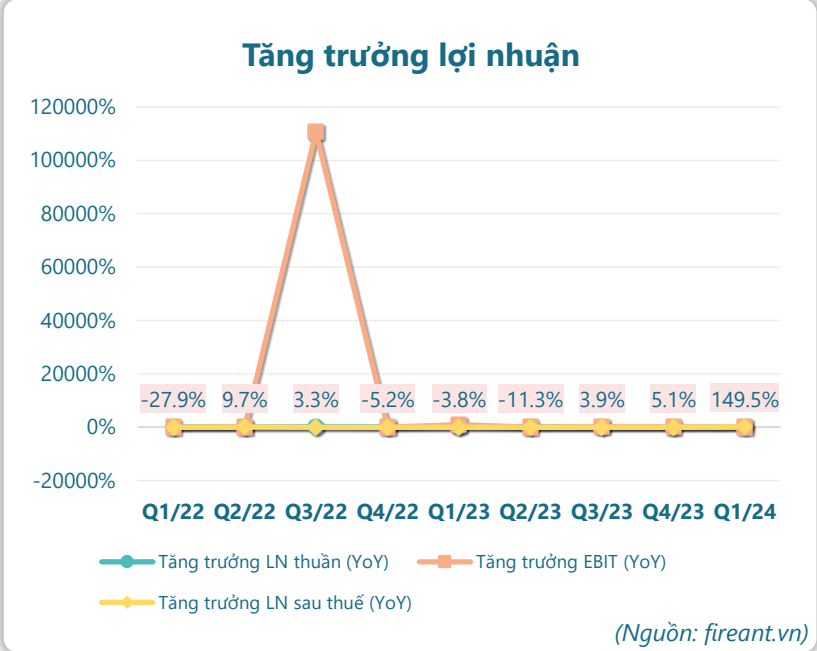
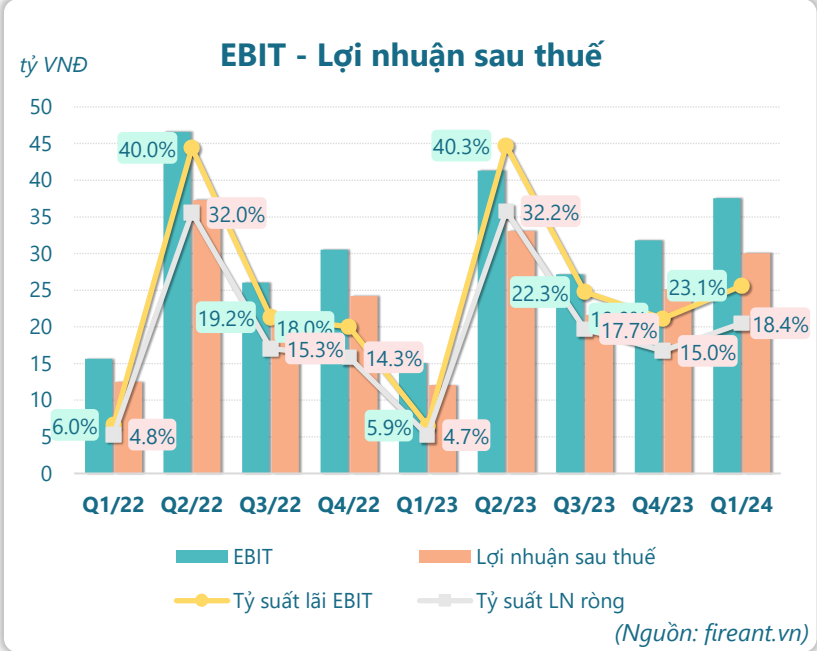
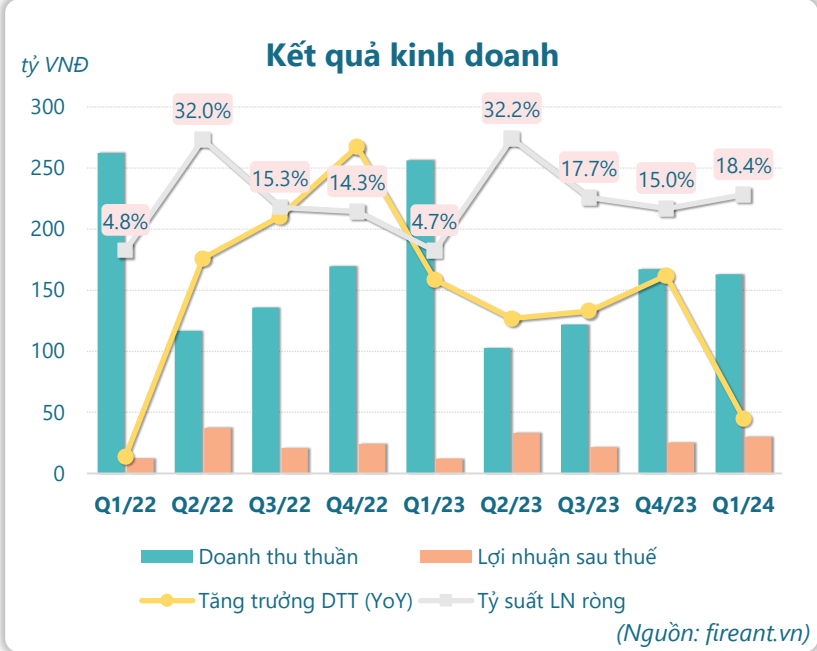
ROE

2023

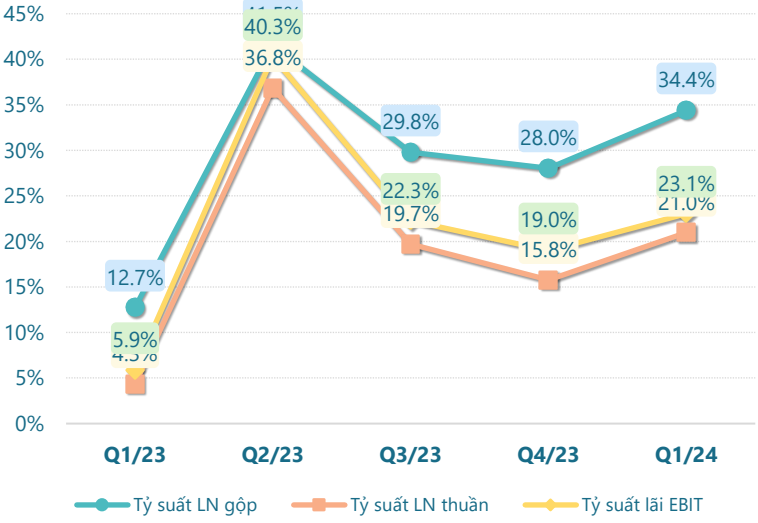
9.7%

+/- YoY: ▼ 0.4%



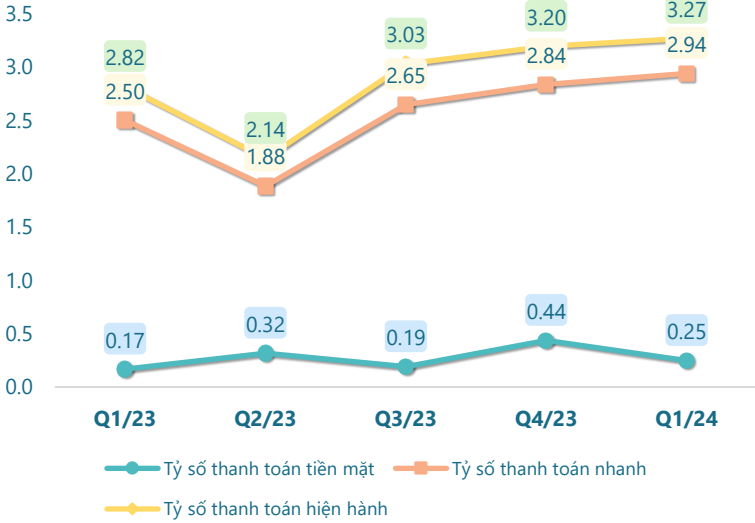


Tỷ suất lợi nhuận



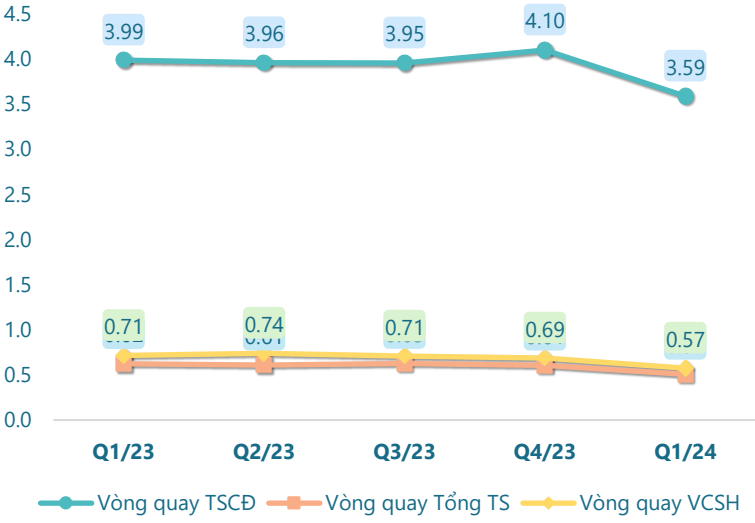
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



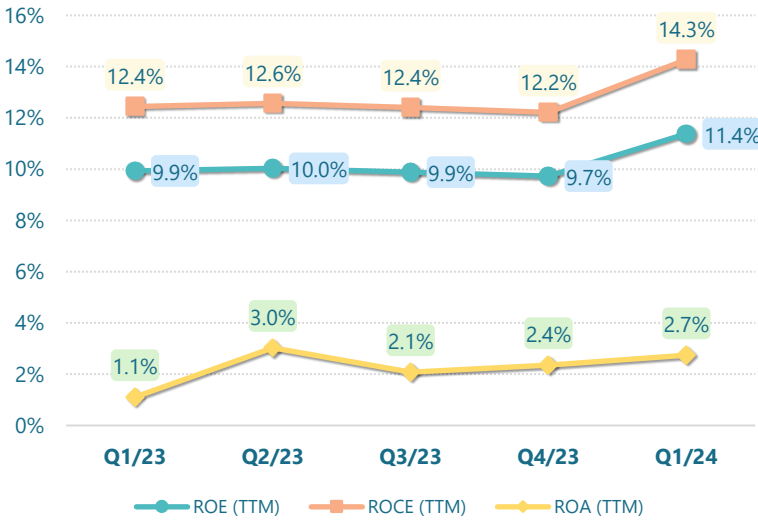
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



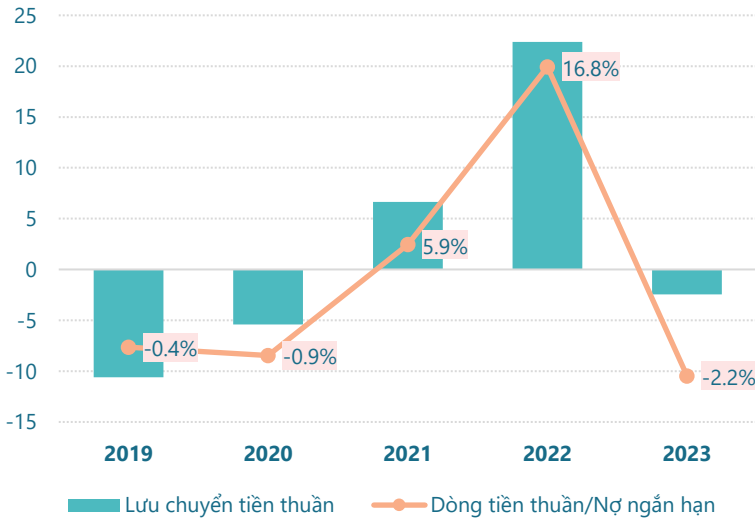
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



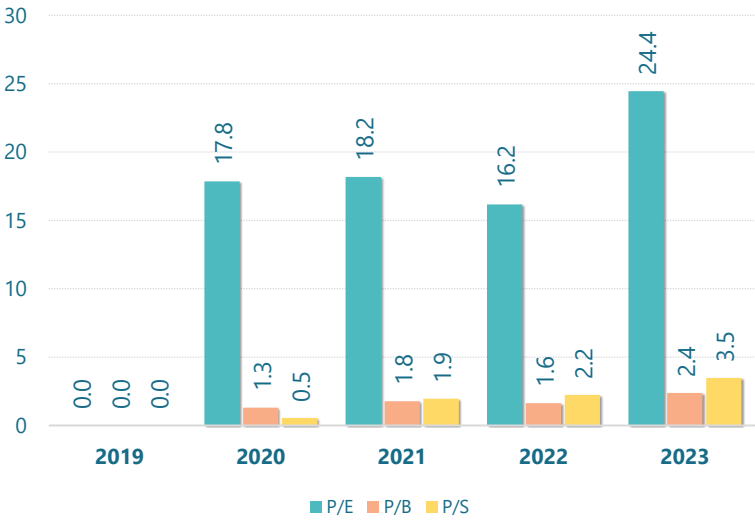
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)